

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường	Có sơ đồ bố trí phù hợp các công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, cổng ra vào, rào chắn biển báo hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có sơ đồ bố trí công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, cổng ra vào, rào chắn biển báo hợp lý hoặc Giải pháp không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Công tác chuẩn bị khởi công	Có Kế hoạch chuẩn bị nhân sự, lực lượng lao động; máy móc, thiết bị; xây dựng lán trại; ...phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Không có kế hoạch chuẩn bị nhân sự, lực lượng lao động; máy móc, thiết bị; xây dựng lán trại; ...hoặc kế hoạch không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
1.3. Giải pháp trắc đạc để định vị vị trí, cao độ các hạng mục công trình (Có thuyết minh và bản vẽ)	Có giải pháp trắc đạc để định vị vị trí, cao độ các hạng mục công trình	Đạt
	Không có giải pháp trắc đạc để định vị vị trí, cao độ các hạng mục công trình hoặc có nhưng không đầy đủ	Không đạt

1.4. Biện pháp kỹ thuật thi công các hạng mục công việc chính:		
a. Thi công hạng mục nền đường + mặt đường	Thuyết minh biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với quy mô công trình tại Chương V E-HSMT và phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.	Đạt
b. Thi công hạng mục thoát nước		
c. Thi công hạng hệ thống an toàn giao thông; <i>(Có thuyết minh + Bản vẽ kèm theo)</i>	Thuyết minh biện pháp thi công sơ sài hoặc có nội dung không phù hợp với quy mô công trình tại Chương V E-HSMT hoặc không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tiến độ thi công	Thời gian thi công ≤ 270 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công > 270 ngày hoặc thời gian thi công không tính điều kiện thời tiết.	Không đạt
2.2. Tính phù hợp:		
a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
b) Giữa bố trí nhân lực và	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt

tiến độ thi công		
2.3. Biểu tiến độ thi công	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu tiến độ thi công.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Cách thức tổ chức quản lý hiện trường

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý hiện trường kèm theo thuyết minh	Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý hiện trường, kèm theo đầy đủ các bộ phận và kèm theo thuyết minh trách nhiệm của từng bộ phận đặc biệt là chỉ huy trưởng và cán bộ kỹ thuật	Đạt
	Không có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý hiện trường, kèm theo đầy đủ các bộ phận hoặc không thuyết minh trách nhiệm của từng bộ phận đặc biệt là chỉ huy trưởng và cán bộ kỹ thuật	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình (Xi măng các loại; Cát vàng; Cát xây trát; Đá các loại; Cấp phối	- Có bảng kê khai vật tư, vật liệu phải đảm bảo chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tuân thủ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật; - Trường hợp nhà thầu không có chức năng kinh doanh thì nhà thầu cung cấp hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp (Kèm theo Giấy phép đăng ký kinh	Đạt

đá dăm; Biền báo; Sơn kẻ vạch...)	doanh của đơn vị cung cấp) hoặc Nhà thầu phải cam kết cung cấp cho tất cả các loại vật tư, vật liệu.	
	Không có bảng kê vật tư, vật liệu hoặc có bảng kê nhưng không đảm bảo chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tuân thủ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật. Hoặc không có Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp hoặc không có Cam kết cung cấp của Nhà thầu cho tất cả các loại vật tư, vật liệu.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
4.3. Biện pháp kiểm soát đảm bảo chất lượng của các vật liệu, vật tư khi đưa vào công trình và trong quá trình thi công	- Bố trí phòng thí nghiệm hoặc có hợp đồng nguyên tắc về kiểm soát chất lượng vật liệu cấu kiện xây dựng với các phòng thí nghiệm hợp chuẩn chuyên ngành xây dựng;	Đạt
	Không bố trí được phòng thí nghiệm hoặc Không có hợp đồng nguyên tắc về kiểm soát chất lượng vật liệu cấu kiện xây dựng với các phòng thí nghiệm hợp chuẩn chuyên ngành xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
------------------	----------------

5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp giảm thiểu: Tiếng ồn, Bụi, khói; Kiểm soát nước thải các loại; Kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.	Đạt
	Không có biện pháp giảm thiểu: Tiếng ồn, Bụi, khói; Rung; Kiểm soát nước thải các loại; Kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
------------------	----------------

6.1. Thời gian bảo hành công trình	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
6.2. Cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm và bồi thường toàn bộ thiệt hại nếu đề xảy ra sự cố trong quá trình thi công đối với đến các công trình lân cận và các công trình khác	Có nội dung cam kết thể hiện đầy đủ theo yêu cầu.	Đạt
	Không có nội dung cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
6.3. Cam kết phục hồi nguyên trạng hệ thống giao thông, các công trình hạ tầng kỹ thuật hiện hữu bị ảnh hưởng trong quá trình thi công của nhà thầu	Có nội dung cam kết thể hiện đầy đủ theo yêu cầu.	Đạt
	Không có nội dung cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu

Kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu	Nhà thầu cam kết không vi phạm quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, sửa đổi tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 17/2025/NĐ-CP	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc Nhà thầu vi phạm theo quy định tại Điều 17	Không đạt

	và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, sửa đổi tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 17/2025/NĐ-CP dẫn tới làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu hoặc làm phát sinh chi phí của Chủ đầu tư trong quá trình lựa chọn nhà thầu và thực hiện hợp đồng.	
--	--	--